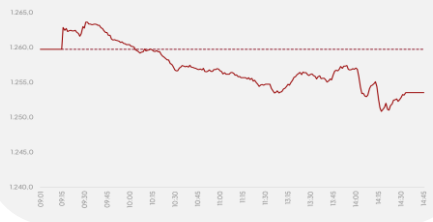


VN-INDEX TIẾP TỤC THẤT THỦ

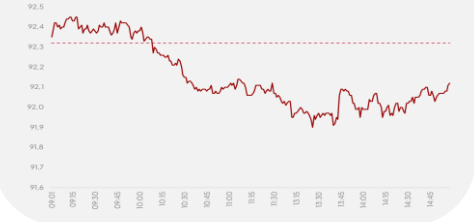
VN-Index
 1D **1.252,56** (-0,57%)
 YTD **122,63** 10,9%
 GTGD (tỷ đồng) 13.911
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(1.162)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.161.585



HNX-Index
 1D **226,88** (-0,27%)
 YTD **(0,61)** (-1,80%)
 GTGD (tỷ đồng) 1.236,8
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(23,71)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 319.833



Upcom-Index
 1D **92,15** (-0,18%)
 YTD **5,11** 5,9%
 GTGD (tỷ đồng) 772,3
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(19,39)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.519.644



125

62

254

9

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 7,19 điểm (-0,57%) về mức 1.252,56 điểm; HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,61%) về mức 226,88 điểm; Upcom giảm 0,16 điểm (-0,18%) về mức 92,15 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 555,50 triệu cổ phiếu, tương đương 13.911 tỷ VND, tăng 11,26% so với phiên hôm trước và tăng 0,17% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1.162 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu CMG, VHM, MSN... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HPG, FPT, SZC, ...

Chiến lược giao dịch: Thị trường mở cửa với đà tăng nhẹ, nhưng ngay sau đó, áp lực chốt lời gia tăng mạnh mẽ đã đẩy chỉ số về sắc đỏ. Khối ngoại vẫn tiếp tục gia tăng hoạt động bán ròng từ đầu phiên, tạo ra tâm lý tiêu cực và hạn chế sự tham gia của dòng tiền. Tuy nhiên, thị trường hiện đang trong giai đoạn hình thành vùng cân bằng cho từng nhóm ngành, với nhóm Midcap thu hút dòng tiền tốt hơn VN30. Khả năng VN-Index sẽ tiếp tục dao động trong vùng 1.250-1.260 trong phiên tiếp theo. Nhà đầu tư nên ưu tiên mua vào các cổ phiếu có KQKD tích cực trong nửa cuối năm với mức giá chiết khấu hấp dẫn

Về kỹ thuật, chỉ số VNIndex tiếp tục đánh mất mốc MA ngắn và dài hạn. Các chỉ báo khác cũng chưa có dấu hiệu tích cực trở lại.

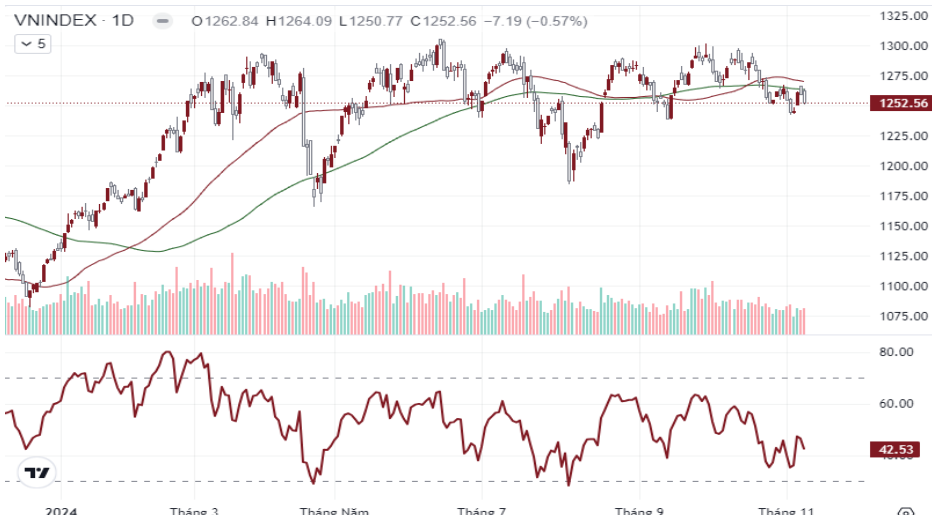
Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	42,71	27.000	0,19
FPT	19,55	135.800	0,52
SZC	14,64	42.600	2,77
CTR	14,29	131.200	2,42
VND	13,49	14.800	0,68

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
CMG	178,18	53.700	1,32
VHM	160,03	40.000	-3,38
MSN	132,60	72.300	-1,36
MWG	81,47	65.000	-0,61
STB	79,21	35.500	-0,28

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Giảm
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	42,53	Quan sát
MFI	27,05	Quan sát
MA10	1.255,86	Quan sát
MA20	1.265,41	Quan sát
MA50	1.270,25	Quan sát
MA100	1.263,63	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

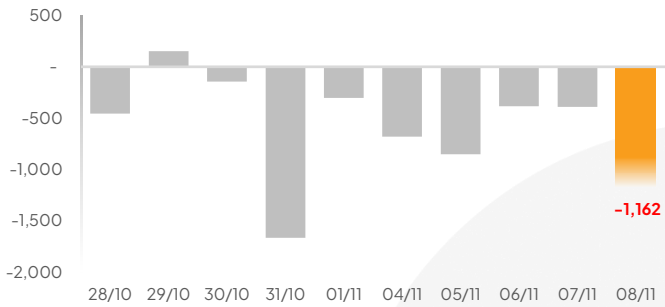
VN-Index giảm 7,19 điểm (-0,57%) về mức 1.252,56 điểm; HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,61%) về mức 226,88 điểm; Upcom giảm 0,16 điểm (-0,18%) về mức 92,15 điểm. .

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 555,50 triệu cổ phiếu, tương đương 13.911 tỷ VND, tăng 11,26% so với phiên hôm trước và tăng 0,17% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, VHM (-3,38%); TCB (-1,05%); LPB (-1,23%) là những mã có tác động tiêu cực nhất.

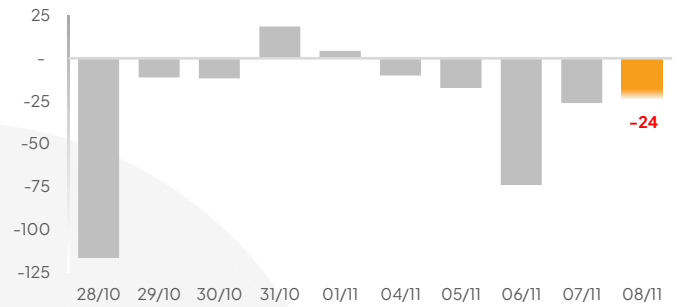
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

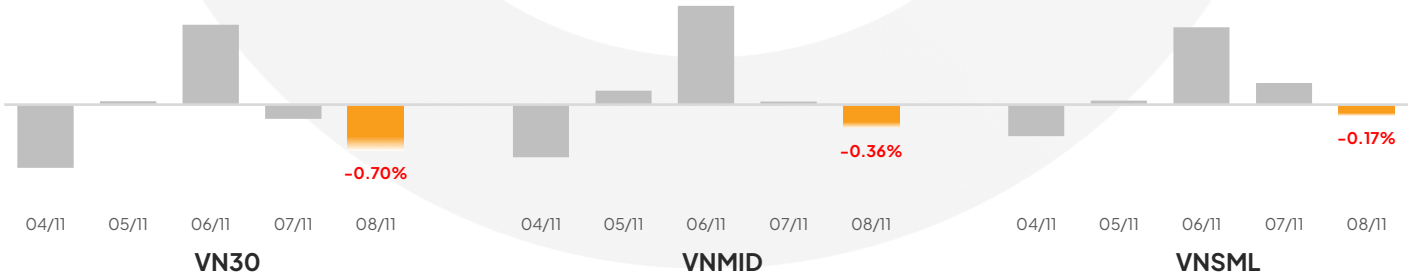


Khối ngoại tiếp tục ghi nhận bán ròng gần 1.162 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu như CMG, VHM, MSN, theo sau là cổ phiếu MWG, STB, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu HPG, FPT, SZC, CTR, VND, ...

Đà giảm duy trì từ phiên hôm trước tạo áp lực lên chỉ số VN-Index đưa chỉ số về kết phiên ở mức 1.252,56 điểm. Thị trường tăng nhẹ từ đầu phiên nhưng lực chốt lời tăng mạnh kéo thị trường về với sắc đỏ bao trùm trên phần lớn độ rộng thị trường. Khối ngoại sớm tăng mạnh lực bán ròng từ đầu phiên tạo tâm lý tiêu cực hạn chế sự tham gia của dòng tiền. Sự thiếu vắng lực cầu trong hai phiên liên tiếp dẫn đến bên nắm cổ phiếu mất kiên nhẫn và tham gia giải ngân. **Về kỹ thuật**, chỉ số chịu áp lực của mốc MA200 ngày dẫn đến chỉ số VN-Index không thành công chinh phục mốc MA100 ngày. Chỉ số VN-Index giằng co trong vùng 1.255- 1.260 điểm nhưng thanh khoản kém đã kéo chỉ số xuống dưới vùng 1.255 điểm. Chỉ số đồng thời đánh mất đường MA10 ngày và MA200 ngày, tuy nhiên vẫn có thể thấy lực cầu tham gia khi chỉ số tiến về mốc 1.250 điểm. Với thanh khoản suy giảm và đường MA10 ngày đang có xu hướng cắt xuống dưới MA200 ngày, đà tăng chỉ số VN-Index có khả năng chịu áp lực nếu mốc 1.250 điểm sớm bị đánh mất trong các phiên sau. Nhà đầu tư ưu tiên tìm điểm mua cho các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong Q3/2024 và kỳ vọng duy trì được đà tích cực trong Q4/2024 trong giai đoạn này.

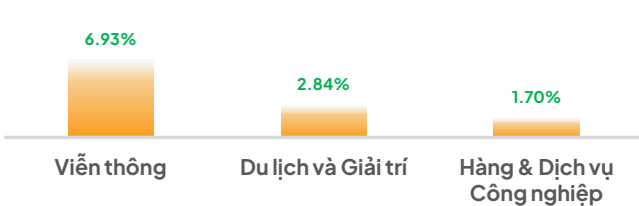
Cổ phiếu nhóm Blue-chip tiếp tục tạo áp lực lên VN-Index kéo theo đà giảm toàn thị trường.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



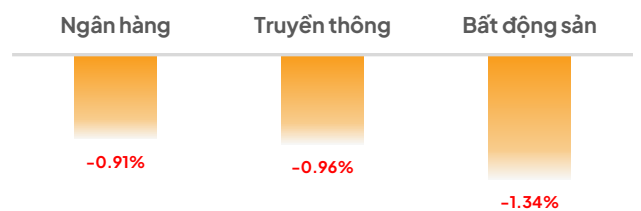
Ngành Viễn thông tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bất động sản giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông tiếp tục là ngành tăng mạnh nhất phiên nhưng không ghi nhận cổ phiếu nào tác động tích cực lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Du lịch và Giải trí dẫn dắt bởi cổ phiếu HVN (+0,83 điểm), là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay. Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp lọt top tích cực dẫn dắt bởi đà tăng của cổ phiếu VTP (+0,19 điểm). Ở chiều ngược lại, Ngành Bất động sản giảm mạnh chịu áp lực bởi nhóm cổ phiếu họ Vingroup như VHM (-1,47 điểm) và VIC (-0,60 điểm). Theo sau là Ngành Truyền thông nhưng không ghi nhận cổ phiếu tạo áp lực lớn lên chỉ số VN-Index, trong khi đó Ngành Ngân hàng lọt top ít tích cực chịu áp lực bởi cổ phiếu VCB (-1,35 điểm), CTG (-0,78 điểm), TCB (-0,42 điểm).

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Dưới thời Chính quyền Trump 2.0, nhiều công ty tài chính Mỹ được cho là sẽ tìm cách “bỏ chạy” hoặc tách rời với các cơ sở kinh doanh hoặc tạm dừng kế hoạch mở rộng tại Trung Quốc để giảm thiểu rủi ro vì lo ngại về căng thẳng địa chính trị giữa 2 nền kinh tế hàng đầu thế giới.

Trung Quốc là thị trường “béo bở” cho các ngân hàng đầu tư Phố Wall và các công ty quản lý tài sản lớn của Mỹ mở rộng trong thập kỷ trước đại dịch COVID-19. Đây cũng là giai đoạn mà Trung Quốc - nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới - ghi nhận mức tăng trưởng kinh tế tới 2 con số.

Tuy nhiên, với việc ông Trump quay trở lại nắm quyền, các công ty trên sẽ phải đối mặt với nguy cơ gia tăng căng thẳng thương mại giữa Bắc Kinh và Washington. Khi đó, các chi nhánh, văn phòng kinh doanh, đầu tư của các doanh nghiệp sẽ phải vật lộn trong tình trạng tăng trưởng kinh tế chậm lại của Trung Quốc và những thay đổi về quy định liên quan sẽ ảnh hưởng đến doanh thu trong tương lai. Bên cạnh đó, trong các cuộc vận động tranh cử trước đây, ông Trump cũng đề xuất áp thuế nhập khẩu lên tới 60% đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, dự báo sẽ gây khó khăn hơn cho nền kinh tế này.

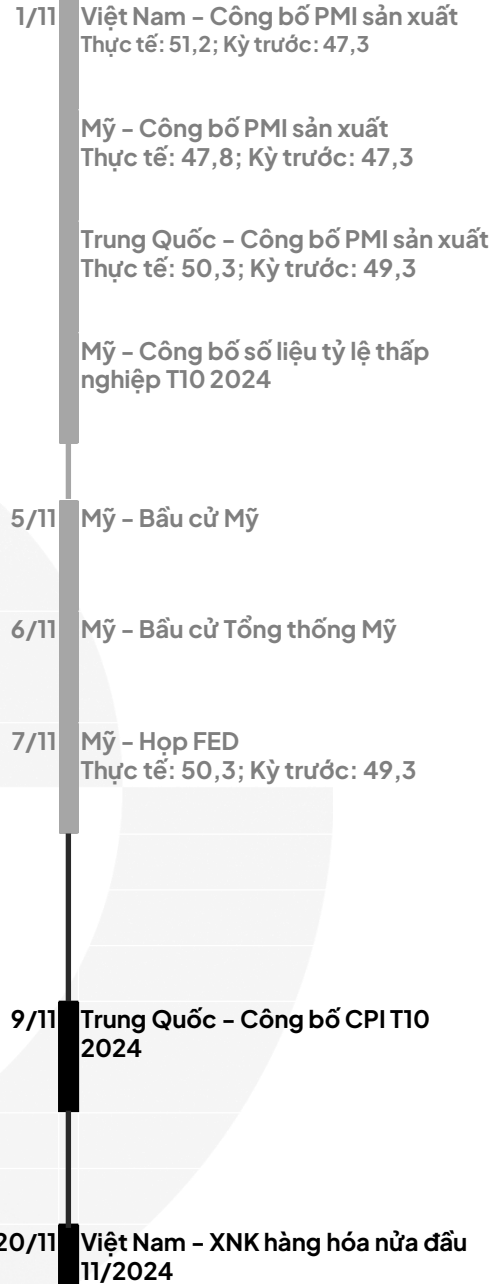
Các nhà phân tích lo ngại về các biện pháp mà ông Trump có thể thực hiện để từng bước hạn chế, ngăn chặn dòng vốn của Mỹ chảy vào Trung Quốc và khiến các công ty tài chính Mỹ khó khăn hơn khi hợp tác với đối tác Trung Quốc. Giám đốc nghiên cứu Joe Jelinek của công ty tư vấn Kapronasia có trụ sở tại Singapore cho biết ông Trump có thể sẽ áp dụng lập trường cứng rắn hơn đối với Trung Quốc, làm tăng rủi ro về mặt pháp lý đối với các công ty tài chính Mỹ đang hoạt động tại đây.

Theo ông Jelinek, với việc tăng cao hoặc thiết lập mới các mức thuế quan và kiểm soát vốn có thể sẽ khiến nhiều công ty Phố Wall không còn muốn mở rộng sang thị trường Trung Quốc do lo ngại đối mặt với sự giám sát chặt chẽ hơn và các những quy định khác. Ông Jelinek cho biết: "Nhiều khả năng các công ty Mỹ sẽ xem xét lại các chiến lược của mình tại Trung Quốc để giảm thiểu những rủi ro này" và điều đó có thể dẫn đến việc rút lui hoặc trì hoãn đầu tư.

Theo một giám đốc điều hành cấp cao của một công ty tài chính lớn của Mỹ đã được cấp phép tại Trung Quốc, công ty của ông đã phải dẫn đo và trải qua một vài vòng thảo luận về “vấn đề quản lý rủi ro” trong nhiều tháng trước thời điểm bầu cử Mỹ. Vị giám đốc này cho biết sau khi ông Trump trở lại Nhà Trắng, công ty hiện tập trung vào việc chuyển đổi hoạt động kinh doanh tại Trung Quốc thành một đơn vị hoạt động độc lập "tự duy trì". "Sẽ là một chặng đường rất gập ghềnh đối với các công ty tài chính Mỹ đang kinh doanh tại Trung Quốc", vị giám đốc điều hành trên đã cho biết.

Thông tin Doanh nghiệp

HHV: Ngày 8/11, Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả (HHV) phát đi thông báo phản hồi về một số thông tin cho rằng doanh nghiệp này vỡ phương án tài chính, gánh nặng nợ vay... Theo ông Nguyễn Quang Huy, Tổng giám đốc HHV, các dự án trước khi được ngân hàng rót vốn huy động đều phải qua quá trình thẩm định về pháp lý, năng lực nhà đầu tư, tính khả thi và hiệu quả dự án. Trong khi vốn chủ sở hữu tham gia các dự án thường chỉ 10 - 15%, thì thực tế vốn chủ sở hữu/tổng tài sản của HHV hiện nay lên tới 24%. Tại thời điểm 30/9/2024, HHV ghi nhận khoản dư nợ vay dài hạn khoảng 18.900 tỷ đồng. Được biết, đây là khoản vay để đầu tư các dự án như chuỗi hầm Đèo Cả, Cù Mông, Hải Vân 2, Bắc Giang - Lạng Sơn... Tài sản đảm bảo cho các khoản vay là quyền thu phí tại các dự án và hiện các dự án này đều đang khai thác, thu phí với dòng tiền ổn định, tăng trưởng đều hàng năm 10-15% mỗi năm. Kết quả sản xuất kinh doanh của HHV giai đoạn 2019 - 2023 cho thấy doanh thu tăng gấp 4 lần, lợi nhuận sau thuế tăng 10 lần so với thời điểm 2019. Luỹ kế 9 tháng năm 2024, HHV ghi nhận doanh thu hợp nhất là 2.298 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 367 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước lần lượt là 25,9% và 18,8%.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	VJC	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
2	DPM	Theo dõi	34,3-34,7			37.400	32.800			
3	PVB	Theo dõi	27,7-28,0			31.800	26.400			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	MWG	Nắm giữ	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300			1,1%
2	TCB	Nắm giữ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200			-2,1%
3	SZC	Nắm giữ	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400			11,8%
4	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			1,6%
5	FPT	Nắm giữ	134-135,5	31/10/2024	135.300	149.000	128.500			0,4%
6	DBC	Nắm giữ	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300			-0,5%
7	VCI	Nắm giữ	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500			0,6%
8	VGT	Nắm giữ	13,4-13,7	06/11/2024	13.600	15.500	12.500			2,9%
9	DGC	Nắm giữ	109,0-111,0	06/11/2024	110.400	127.000	106.000			1,4%
10	HDG	Nắm giữ	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200			2,0%
11	VGI	Nắm giữ	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000			15,0%
12	NKG	Nắm giữ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900			1,9%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	GMD	Cắt lỗ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000	15/10/24	76.700	-1,9%
2	VHM	Chốt lời	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100	15/10/24	45.500	6,1%
3	HAH	Chốt lời	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100	15/10/24	42.900	5,9%
4	DCM	Chốt lời	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300	16/10/24	37.800	0,8%
5	GAS	Cắt lỗ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600	17/10/24	72.300	-0,4%
6	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
7	FRT	Cắt lỗ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000	18/10/24	176.900	-0,6%
8	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
9	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
10	PVD	Cắt lỗ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500	18/10/24	26.250	-3,8%
11	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
12	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
13	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
14	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
15	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
16	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
17	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
18	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
19	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
20	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46500	10,7%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.